

Lượng tôm giống sản xuất trong nước đáp ứng 90% nhu cầu nuôi

[Thứ 7, 29/01/2011, 08:30]

Theo Tổng cục Thủy sản Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cả nước hiện có 2.464 trại sản xuất tôm sú giống và 316 trại sản xuất tôm thẻ chân trắng.

Năm 2010, tổng số lượng tôm giống cung cấp ra thị trường ước đạt 43 tỉ con (giống tôm sú 23,34 tỉ con, tôm thẻ chân trắng 14,5 tỉ con) đáp ứng 90% nhu cầu thả nuôi của cả nước. Năm qua, cả nước có hơn 72.000 ha diện tích nuôi tôm sú bị thiệt hại. Nguyên nhân chủ yếu do người nuôi mua tôm giống trôi nổi, không rõ nguồn gốc; một số lượng lớn tôm giống nhập qua đường biên giới chưa qua kiểm định chất lượng, không tuân thủ đúng quy định mùa vụ...

Tổng cục Thủy sản đề nghị các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành tập trung chỉ đạo các cơ sở sản xuất tôm giống chuẩn bị nguồn con giống đảm bảo chất lượng phục vụ kịp thời nhu cầu giống thả nuôi đầu vụ. Ưu tiên phát triển sản xuất tôm giống ở một số địa phương có điều kiện sinh thái phù hợp để giải quyết một phần giống tại chỗ, quản lý chặt chẽ và hạn chế tối đa việc tôm, cá giống nhập lậu qua biên giới...

Báo Cần Thơ

<http://vietfish.org/20110128102630843p48c63/luong-tom-giong-san-xuat-trong-nuoc-dap-ung-90-nhu-cau-nuoi.htm#>

Cá tra giống thiếu về lượng - bất ổn về chất

[Cập nhật lúc : 6:42 AM, 09/03/2011]

(VOV) - Việc kiểm soát chất lượng con giống còn thả nổi trong khi thị trường cá tra giống đang “nóng” và con giống có dấu hiệu suy thoái.

Cung không đủ cầu

Theo thống kê của Tổng cục Thủy sản (thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn), số lượng cơ sở sản xuất cá tra giống hiện nay đã giảm 82% so với năm 2009, chỉ có 175 cơ sở. Mặt khác, các cơ sở này cũng thu hẹp về diện tích so với các năm trước nên sản lượng cá tra giống sụt giảm nghiêm trọng. Một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng này là do lợi nhuận hoạt động sản xuất cá tra giống trong thời gian qua không còn hấp dẫn nông dân.

Ông Phan Văn Hai – nông dân chuyên ương và kinh doanh cá giống tại huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang cho biết: “Mấy năm trước, cơ sở tôi chủ yếu ương và kinh doanh cá tra giống do chất lượng cá bột tốt, hiệu quả kinh tế cao. Từ năm 2008-2010, giá cá tra giống bấp bênh, tỷ lệ ương đạt thấp, kinh doanh không còn hiệu quả nên tôi phải chuyển sang kinh doanh các loại cá giống khác như: cá trôi, cá trắng...”.



Theo thống kê của ngành nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp, toàn tỉnh có 1 trung tâm giống của tỉnh, 5 trại của huyện và gần 40 cơ sở sản xuất trong dân, hằng năm cung cấp khoảng 1,3 tỉ con giống ra thị trường. Trong đó, chỉ khoảng 25% cơ sở có đăng ký kinh doanh, tổ chức sản xuất thường xuyên với diện tích lớn, sản lượng nhiều. Còn phần lớn các cơ sở còn lại sản xuất không ổn định, khi nào giá cá giống cao thì họ làm, còn khi giá cá giống thấp thì nghỉ. Riêng tại Tiền Giang, năm nay chỉ có 01 trại sản xuất cá tra bột (thuộc trung tâm giống của tỉnh) và khoảng 200 cơ sở ương cá tra giống với diện tích ương là 70 ha, giảm gần 40% so với năm 2008...

Việc thiếu hụt nguồn cá giống hiện nay sẽ ảnh hưởng rất lớn đến sản lượng cá tra trong thời gian tới, bởi nếu bắt đầu nuôi vỗ cá bố mẹ ngay tại thời điểm này thì phải đến tháng 8 tới mới có nguồn giống cung cấp cho thị trường. Ông Phan Hữu Hội, nông dân sản xuất và ương cá tra giống ở xã Long Định, huyện Châu Thành (Tiền Giang) cho biết: “Dù đã dự báo được tình hình giá cá tra giống nhưng đến nay tôi vẫn chưa có cá giống để bán. Hiện nay, cá của tôi chỉ khoảng 0,8 cm với hơn 1 tháng nuôi, vì vậy phải gần 2 tháng nữa thì mới có cá bán ra thị trường”.

Do nguồn cá tra giống trên thị trường khan hiếm nên để tranh thủ có giống thả vào ao nuôi của mình, các nông dân nuôi cá tra đã tự nâng giá lên và bất chấp chất lượng giống như thế nào. Điều này, đã vô tình làm cho cá tra giống vốn đã “cung không kịp cầu” lại càng thêm “khan hiếm”, và khả năng dịch bệnh trên cá tra xảy ra sẽ càng cao.

Sốt giá nhưng vẫn lo

Gần 1 tháng nay, giá cá tra nguyên liệu trên thị trường liên tục được đẩy lên cao nên đã hấp dẫn người nuôi cá tra thả giống. Thêm vào đó, các doanh nghiệp chế biến cá tra có vùng nguyên liệu riêng cũng tranh thủ vụ nuôi mới để có nguồn nguyên liệu chế biến kịp cho các đơn hàng đã ký, nên mấy ngày qua thị trường cá tra giống vùng ĐBSCL sôi động trở lại. Mặt khác, thời gian dài trước đây giá cá tra giống giảm mạnh và không có người mua nên nhiều cơ sở ương giống đã tạm ngừng hoạt động, hoặc chuyển sang sản xuất các loại cá giống khác nên nguồn cá tra giống không còn nhiều. Vì thế khi người nuôi cá tra thịt đổ xô nuôi trở lại, chuyện thiếu con giống và giá tăng cao là điều tất yếu.



Theo kết quả khảo sát tại các cơ sở kinh doanh cá tra giống ở Tiền Giang, cá giống cỡ từ 1,2-1,5 cm có giá từ 1.000-1.500 đồng/con, cá cỡ từ 1,5-2,0 cm có giá từ 1.500-2.000 đồng/con. Đó là mức giá giống “cực nóng” ở vùng này, tuy nhiên đối với các tỉnh được xem là “vương quốc giống cá tra” thì giá cả cũng tăng nhanh không kém. Tại Đồng Tháp, cá cỡ 1,0-1,2cm có giá 450 - 500 đồng/con, tăng khoảng 80% so với tháng trước. Còn ở An Giang, giá còn tăng nóng hơn với cá cỡ 1,5-1,8cm có giá 1.200 đồng/con, cá loại 2cm lên đến 1.700 đồng/con.

Mặc dù, giá cá tra đang sốt từng ngày và thị trường khan hiếm, nhưng dường như các cơ sở sản xuất cá tra bột, ương giống không mặn mà lắm. Ông Nguyễn Thanh Liêm, chủ cơ

sở ương cá tra giống ở thị trấn Cai Lậy (Tiền Giang) cho biết: “Giá cá tra giống hiện nay rất cao và hút hàng. Tuy nhiên, tôi cũng như những hộ ương cá tra giống khu vực này chưa dám đầu tư mạnh trở lại. Bởi đầu ra vẫn bấp bênh, phụ thuộc vào thương lái, trong khi đó chi phí đầu vào như: chi phí cải tạo ao, thức ăn cho cá, vốn vay, chi phí vận chuyển... tăng từng ngày”.

Đồng tình ý kiến trên, một cán bộ ngành nông nghiệp Tiền Giang nói : “Chi phí đầu vào liên tục tăng, chu kỳ đồng vốn sản xuất, ương cá tra giống kéo dài tới 3-5 tháng. Đó là chưa kể kiểu sản xuất “hên xui”, vì hiện nay chưa có kênh thông tin nào có thể dự báo chính xác tình hình thị trường để nông dân mạnh dạn đầu tư”.

Chất lượng cá giống – nhiều điều đáng lo!

Trước đây, nhiều nhà chuyên môn đã từng cảnh báo cá tra giống ở ĐBSCL đang bị suy giảm về chất lượng với những hiện tượng như: cận huyết, có “vân đề” về sắc tố da (da trắng, da hồng), tỉ lệ sống từ cá bột lên cá giống thấp (dưới 12%)... từ đó làm cá nuôi thịt chậm lớn, giảm sức đề kháng, gia tăng cơ hội nhiễm một số loại bệnh phổ biến như xuất huyết, trắng mang, trắng gan và nhất là bệnh gan, thận mù...

Do đó, với tình trạng cá tra giống sốt giá và khan hàng như hiện nay thì vấn đề chất lượng cá tra giống càng có nhiều điều đáng lo, bởi khi nhu cầu cá tra giống tăng đột biến thì không chỉ những cơ sở giống nhỏ lẻ, làm ăn chộp giựt mà cả những cơ sở có thương hiệu vì lợi nhuận họ cũng sẵn sàng thu gom cá giống ở mọi nơi mà họ không biết và không thể kiểm soát về chất lượng để bán nông dân nuôi cá.

Ông Nguyễn Minh Tâm - một thương lái cá giống ở huyện Cai Lậy (Tiền Giang) tiết lộ: “Nhiều cơ sở kinh doanh cá tra giống yêu cầu chỉ cần chỉ họ nguồn cá tra giống là họ trả huê hồng rất hậu, không cần phải ràng buộc yêu cầu chất lượng như trước đây”.

Theo các nhà khoa học, vấn đề này rất đáng lo ngại, là một cản ngại lớn cho sự phát triển của nghề nuôi cá tra. Người nuôi gặp nguồn giống chất lượng thấp sẽ dẫn đến hao hụt nhiều, cá chậm lớn, chi phí tăng cao và dịch bệnh lan rộng.

Vấn đề này càng đáng lo ngại hơn, khi hệ thống kiểm soát chất lượng con giống thủy sản của cơ quan thú y các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long chưa đáp ứng được yêu cầu. Việc kiểm dịch con giống thủy sản chỉ mang tính hình thức, chưa thực sự kiểm tra được chất lượng con giống tại các cơ sở kinh doanh cũng như lưu thông trên thị trường, đặc biệt là từ khi chức năng kiểm dịch thủy sản được chuyển từ cơ quan quản lý thủy sản sang cơ quan thú y.

Điển hình như tại Tiền Giang, theo phản ánh của nhiều chủ cơ sở kinh doanh cá giống trên địa bàn tỉnh, tùy theo từng cơ sở kinh doanh, cán bộ thú y có thể định kỳ hàng tuần hay hàng tháng đến cấp giấy chứng nhận kiểm dịch cho các lô cá giống đang lưu giữ tại cơ sở. Việc kiểm tra chỉ bằng “cảm quan”, hoàn toàn không có một phương tiện hỗ trợ như: kính hiển vi, kính lúp... như đối với cơ quan quản lý thủy sản trước đây.

Nghề nuôi cá tra ở Đồng bằng sông Cửu Long ngày càng bộc lộ nhiều điểm yếu, từ sự cạnh tranh thiếu lành mạnh ở thị trường xuất khẩu, khủng hoảng thiếu thừa nguyên liệu... giờ đây lại tới vấn đề kiểm soát chất lượng con giống. Vì vậy, để phát triển bền vững nghề nuôi cá tra xuất khẩu, ngay từ bây giờ các cơ quan chức năng cần có những giải pháp thật

hiệu quả để giải quyết những bất cập còn tồn đọng, mà đặc biệt hiện nay là vấn đề kiểm soát chất lượng con giống và nâng cao chất lượng đàn cá bố mẹ.

Trong 3 năm từ 2010 - 2012, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn triển khai dự án với kinh phí 350 tỉ đồng để phát triển 100.000 con cá tra, basa bố mẹ, cung cấp khoảng 5 tỉ con giống đạt tiêu chuẩn quốc gia, đáp ứng đủ cho ngành nuôi cá tra, cá basa tại khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

Hiện nay, Viện nghiên cứu Thủy sản 2 đang gấp rút xây dựng bộ tiêu chuẩn quốc gia về giống cá tra, cá basa để chuyển đến các Chi cục Thủy sản các tỉnh, đồng thời cho nhân giống đàn cá bố mẹ hậu bị - cá bố mẹ có thể sinh sản được ngay sau khi được chuyển giao cho các trại giống.

Cụ thể khoảng giữa năm 2011, Viện Thủy sản 2 sẽ chuyển giao cho các tỉnh Đồng Tháp, An Giang, Tiền Giang, Bạc Liêu, Vĩnh Long trước 50.000 cá bố mẹ hậu bị và chuyển giao tiếp 50.000 con nữa vào năm 2012./.

Thành Công

<http://vovnews.vn/Home/Ca-tra-giong-thieu-ve-luong--bat-on-ve-chat/20113/168686.vov>

Vấn đề cần quan tâm trong sản xuất tôm giống

1. Nhu cầu

Năm 2008 nuôi tôm nước lợ cả nước trên 600 nghìn hecta đạt sản lượng 380 nghìn tấn, chủ yếu là tôm sú theo các phương thức thâm canh, bán thâm canh và quảng canh cải tiến, trong đó phần lớn là nuôi quảng canh cải tiến. Ngoài đối tượng tôm sú ra, ở các tỉnh ven biển từ miền Trung trở ra phía Bắc đã nuôi tôm thẻ chân trắng khá thành công trên những diện tích nuôi tôm sú trước đây luôn bị dịch bệnh. Diện tích nuôi tôm thẻ chân trắng là hơn 14 nghìn hecta đạt sản lượng 41 nghìn tấn. Số lượng tôm giống sử dụng nuôi là hơn 20 tỷ tôm sú và 15 tỷ tôm thẻ chân trắng.

Năm 2009 kế hoạch nuôi tôm nước lợ cả nước là 400 nghìn tấn. Đối tượng nuôi chính vẫn là tôm sú. Hiện nay Bộ NN-PTNT có chủ trương phát triển nuôi tôm thẻ chân trắng theo quy hoạch ở các tỉnh Nam bộ. Tuy nhiên vùng nuôi chủ yếu vẫn là các tỉnh miền Trung và miền Bắc, các tỉnh phía Nam còn đang ở dạng nuôi thâm dò. Đặc điểm của tôm thẻ chân trắng là sống ở tầng nước giữa không vùi mình trong bùn như tôm sú nên thích hợp với chất đáy cát. Nhiều ý kiến cho rằng nuôi tôm thẻ ở vùng đồng bằng sông Cửu Long sẽ kém hơn miền Trung vì chất đáy bùn sét ảnh hưởng tới việc lấy thức ăn và hoạt động sống, hạn chế tới sinh trưởng của chúng, nuôi dày sẽ dẫn đến nhiều rủi ro.

Hiện nay nhiều cơ sở sản xuất tôm giống đã chuyển hướng sang tôm thẻ chân trắng. Do nuôi tôm thẻ chân trắng thả giống mật độ rất dày từ 100-150 con/m² nên nhu cầu tôm giống khá lớn. Kế hoạch nuôi tôm thẻ chân trắng khoảng 20.000 ha, nhu cầu tôm giống cần 22 - 25 tỷ con.

Cục Nuôi trồng thủy sản đã kiểm tra công tác quản lý và hoạt động sản xuất tôm giống ở 3 tỉnh trọng điểm về giống là Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận. Hiện tỉnh Khánh Hòa có 372 cơ sở tôm sú giống và 16 cơ sở sản xuất tôm thẻ chân trắng; tỉnh Ninh Thuận có hơn 700 cơ sở giống, trong đó có 22 cơ sở sản xuất tôm thẻ chân trắng; tỉnh Bình Thuận có 168 cơ sở sản xuất tôm giống, trong đó có 11 cơ sở sản xuất giống tôm thẻ chân trắng.

Như vậy trong tổng số hơn 1.240 cơ sở trên, chỉ có 49 cơ sở sản xuất giống tôm thẻ chân trắng. Tuy nhiên tất cả những cơ sở giống tôm thẻ chân trắng lại là những cơ sở rất lớn, công suất gấp hàng chục lần các cơ sở giống tôm sú. Kế hoạch sản xuất tôm giống của 3 tỉnh đạt 10,5 tỷ tôm sú và 9,0 tỷ tôm thẻ chân trắng bằng khoảng 50% nhu cầu giống của cả nước. Các cơ sở giống tôm thẻ chân trắng đang bước vào vụ sản xuất, đã nhập tôm bố mẹ có nguồn gốc xuất xứ từ Hawaii. Mỗi cơ sở có từ 500 đến hơn 1.000 cặp tôm bố mẹ và đang tiếp tục nhập thêm.

Một số công ty đã thuê khoán sản phẩm cho chuyên gia người Trung Quốc, Philippin, Ecuquado trực tiếp làm kỹ thuật để nâng cao hiệu quả sản xuất tôm giống. Hiện nay có 2 loại hình cơ sở sản xuất giống tôm thẻ chân trắng. Một số cơ sở chỉ sản xuất Nauplius bán cho các cơ sở ương Postlarvae và một số cơ sở sản xuất Nauplius rồi ương thành Postlarvae để bán. Giá Nauplius khoảng 2,0 đồng/con. Giá tôm Post từ 20-35 đồng/con gồm cả giá vận chuyển có khuyến mại thêm số lượng khoảng 10%. Những cơ sở lớn có uy tín bán được giá cao hơn so với những cơ sở nhỏ.

2. Một số vấn đề cần quan tâm

Theo quy định của ngành, với đàn giống bố mẹ tôm thẻ chân trắng chỉ được sử dụng trong 6 tháng (đẻ khoảng 30 lứa). Bình quân mỗi cặp trong một lứa sản xuất được 30 vạn Nauplius và ương thành 15 vạn tôm Postlarvae. Trong chu kỳ khai thác 6 tháng một cặp tôm bố mẹ tốt sẽ cho ra khoảng 3,5 – 4,0 triệu tôm Post. Tuy nhiên theo số liệu của Chi cục quản lý chuyên ngành thủy sản Ninh Thuận, năm 2008 các cơ sở trong tỉnh nhập về 13.000 cặp tôm thẻ bố mẹ, sản xuất được 1,5 tỷ tôm Postlarvae. Như vậy mỗi cặp chỉ sản xuất được 1,2 triệu Postlarvae. Nhiều ý kiến cho rằng số liệu giống sản xuất được trong các báo cáo không phản ánh chính xác.

Nguyên nhân do việc thu phí kiểm dịch tôm thẻ quá cao (0,96 đồng/con) gấp 2 lần so với tôm sú (0,45 đồng/con) trong khi mật độ thả giống lại dày gấp 5 - 7 lần tôm sú nên mỗi hecta nuôi tôm thẻ chân trắng phải gánh chịu phí kiểm dịch gấp hơn 10 lần tôm sú.

Vì vậy người sản xuất giống thường trốn không khai báo kiểm dịch toàn bộ lượng giống sản xuất ra, dẫn đến số liệu về lượng tôm giống sản xuất mà các địa phương có được thường thấp hơn nhiều so với thực tế. Nên chăng nhà nước cần điều chỉnh lại mức thu lệ phí kiểm dịch cho phù hợp để khuyến khích sản xuất và thực hiện kiểm dịch được toàn bộ lượng tôm giống, đồng thời có được số liệu thông tin chính xác phục vụ cho công tác quản lý.

Việc sản xuất tôm sú đang có xu hướng giảm mạnh. Nhiều cơ sở nhỏ không cạnh tranh được nên đã chuyển sang sản xuất giống ốc hương hay đối tượng khác. Những cơ sở lớn thì đã chuyển sang sản xuất tôm thẻ chân trắng. Năm 2009 nuôi tôm sú vẫn còn rất lớn trên 95% diện tích nên lượng giống cần khoảng 25 tỷ con. Tình hình sản xuất tôm giống đang chuyển nhanh sang tôm thẻ chân trắng thì nguy cơ thiếu giống tôm sú có thể dẫn đến khan hiếm và đẩy giá tăng lên cao mà còn không đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch nuôi trồng của ngành. Vì thế cần có cảnh báo để các địa phương ven biển nắm lại tình hình nuôi tôm, nhu cầu giống nhằm cung cấp thông tin chính xác cho các cơ sở giống điều tiết kế hoạch sản xuất hợp lý, thực hiện ký kết hợp đồng cung cấp giống và cơ quan quản lý các cấp cần có sự chỉ đạo kịp thời để hạn chế những bất cập trên, đảm bảo đủ tôm giống tốt cho nhu cầu nuôi.

Để chuẩn bị cho việc phát triển nuôi tôm thẻ chân trắng ở phía Nam, một số tỉnh cũng đã ra miền Trung khảo sát các cơ sở sản xuất giống và lựa chọn đối tác cung ứng giống.

Tuy nhiên có địa phương sau khi khảo sát về đã ra quyết định chỉ cho một vài công ty được phép mang giống vào địa phương, cấm các công ty khác không được mang giống vào bán đã gây nên sự phản ứng của các công ty giống về quyền tự do lưu thông hàng hóa.

Nông nghiệp Việt Nam
(2009-04-09)

<http://vndgkhktnn.vietnamgateway.org/news.php?newsid=50610085926>

Cần quan tâm chất lượng tôm giống

[Update: 06:20, 22/06/2009]

Cà Mau là một trong những tỉnh có tiềm năng nuôi trồng thủy sản tương đối lớn, với gần 100.000ha diện tích nuôi trồng thủy sản, trong đó đa phần là diện tích đất nuôi tôm. Trên địa bàn tỉnh cũng đã xây dựng được trên 110 trại sản xuất giống, gần 1.000 cơ sở kinh doanh tôm giống. Tuy nhiên, hiện mỗi năm Cà Mau chỉ sản xuất được khoảng 6 tỷ con tôm giống, đáp ứng khoảng 55% nhu cầu trong tỉnh, số còn lại phải nhập về từ các tỉnh miền Trung. Thực tế cho thấy, một phần tôm giống sản xuất trong tỉnh chưa đảm bảo chất lượng; nguồn tôm giống nhập về từ miền Trung cũng khó kiểm soát một cách chặt chẽ về chất lượng. Người nuôi trồng thủy sản rất băn khoăn về chất lượng con giống (CLCG), bởi đây là một trong những yếu tố quan trọng hàng đầu quyết định sự thành, bại của vụ tôm.



Tôm giống



Tôm giống nhập về từ miền Trung có được đảm bảo chất lượng?

Tôm giống kém chất lượng là do nhiều cơ sở sản xuất tôm giống (SXTG) tại địa phương chưa thực hiện đầy đủ quy trình SXTG sạch bệnh. Công tác kiểm dịch tôm giống còn nhiều bất cập, chưa chặt chẽ; việc công bố CLCG cũng như khai báo kiểm dịch trước khi xuất bán chưa được các cơ sở sản xuất, đại lý cung cấp tôm giống thực hiện nghiêm túc. Ngoài ra, người nuôi thường có tâm lý ham rẻ, chủ quan mà ít đem tôm giống đi kiểm dịch trước khi thả nuôi.

Thực tế, một bộ phận nhân viên kỹ thuật trong các trại sản xuất giống không có chứng nhận chuyên môn; các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống không đăng ký đảm bảo vệ sinh môi trường, không công bố chất lượng hàng hóa nhưng vẫn vô tư tồn tại. Việc kiểm tra, tập huấn, hướng dẫn, quản lý điều kiện kinh doanh giống chưa được quan tâm đúng mức nên ý thức chấp hành của người dân chưa cao. Một số cơ sở kinh doanh kém hiệu quả, gây ảnh hưởng đến môi trường, bán sản phẩm không nhãn hiệu bao bì, không đảm bảo chất lượng. Việc xây dựng và thực hiện quy hoạch phát triển trại SXTG còn chậm, chưa được quan tâm, đầu tư đúng mức...



Cán bộ kỹ thuật của HTX Đồng Khởi ghi những thông số cần thiết trước khi xuất tôm ra thị trường



Cán bộ kiểm dịch tôm giống của tỉnh còn mỏng, chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển của những trại nuôi hiện nay

Thêm vào đó, toàn tỉnh hiện có khoảng 30% trại sản xuất, kinh doanh giống nằm ngoài quy hoạch. Những trại này gặp nhiều khó khăn về giao thông, điện, nguồn nước, vốn, chịu ảnh hưởng sinh hoạt từ khu dân cư trong khi cơ quan chuyên môn thì khó khăn trong công

tác quản lý, do trại giống xây dựng phân tán. Đây là một trong những nguy cơ làm cho chất lượng con giống không đảm bảo.

Hiện nay, thị trường tôm giống chưa được bảo hộ nên có tình trạng cạnh tranh thiếu lành mạnh, không ít cơ sở SXTG sạch nhưng vẫn “ì ạch” vì đầu ra không ổn định. Nhiều người nuôi tôm sẵn sàng chọn mua tôm giống đảm bảo chất lượng với giá cao hơn bình thường; các nhà SXTG chân chính cũng sẵn sàng đầu tư để sản xuất giống sạch với điều kiện giá phải phù hợp để duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh. Tuy nhiên, hai đối tượng này lại ít có cơ hội gặp nhau. Bởi người nuôi rất khó xác định đâu là tôm giống sạch, trong khi một số đối tượng sản xuất, kinh doanh giống lại thường dùng chiêu bài giống sạch để lừa người nuôi. Số cơ sở làm ăn chân chính, đầu tư lớn để nâng cao chất lượng thường bị lợi dụng nhãn hiệu, bao bì, bị cạnh tranh về giá nên rất khó đứng vững trên thị trường.

Để nâng cao CLCG, ngành Nông nghiệp cần tăng cường quản lý về điều kiện sản xuất, kinh doanh giống thủy sản, yêu cầu khắc phục hoặc xử lý đối với các cơ sở chưa đủ điều kiện, đồng thời hướng dẫn chính quyền cơ sở thực hiện kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất đóng trên địa bàn. Mặt khác, triển khai thành lập thí điểm mô hình tổ hợp tác, chi hội sản xuất, kinh doanh tôm giống. Ngoài việc giúp nhau phát triển sản xuất, các tổ chức này còn tham gia giám sát, ngăn ngừa tình trạng gian lận thương mại trong sản xuất, kinh doanh tôm giống. Tăng cường phối hợp với những trung tâm đào tạo cán bộ khoa học kỹ thuật ngành Thủy sản lớn để đào tạo cán bộ kỹ thuật cho các trại sản xuất, kinh doanh tôm giống; đồng thời chuyển giao, phổ biến quy trình sản xuất giống sạch cho các trại sản xuất giống địa phương, từng bước nâng cao chất lượng sản xuất giống tại chỗ. Phối hợp chặt chẽ với các ngành, các cấp kiểm tra, xử lý nghiêm những cơ sở SXTG kém chất lượng, chưa được kiểm dịch tại gốc. Đây cũng là tiền đề góp phần xây dựng uy tín, chất lượng, thương hiệu tôm giống để nông dân hạn chế thiệt hại, rủi ro khi nuôi tôm.

MT

http://www.baoanhdatmui.vn/vcms/html/news_detail.php?nid=9461